

Bản án số: 25/2024/HSST
Ngày 26/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Lê Thị Huyền và bà Lê Thị Liên**

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Ông: **Đỗ Văn Nam** - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/HSST ngày 23/5/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST - HS ngày 12/7/2024 đối với bị cáo: Nguyễn Xuân L, sinh ngày 05/06/1990, tại thị trấn TX, huyện TX. Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân N, con bà: Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ: Nguyễn Thị H (chưa đăng ký kết hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2015. Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/02/2024 đến 08/02/2024 chuyển tạm giam từ ngày 08/02/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

+ NGƯỜI BẢO CHẢ CHO BỊ CẠO NGUYỄN XUÂN L:

Bà: **Lê Thị Lý** - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá (có mặt).

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:

Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1996 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 02/02/2024, Nguyễn Xuân L, sinh năm 1990 trú tại khu phố 1, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá đi xe khách từ khu vực thị trấn LS, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá đến thị trấn YC, huyện NX, tỉnh Thanh Hoá tìm mua ma

túy Heroine về để sử dụng. Khi Lực đi đến đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc thị trấn YC, huyện NX, tỉnh Thanh Hoá, L gặp một nam giới (nam giới đó giới thiệu tên là Đ, không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy Heroine, Đ đồng ý, L đưa cho Đ 1.000.000đ (một triệu đồng), Đ cầm tiền và điều khiển xe máy đi khoảng 30 phút, sau đó quay lại đưa cho L một gói ni lông màu hồng bọc gói giấy bạc chứa ma túy Heroine, L bỏ gói ma túy vào túi áo và đi xe ôm về đến ngã tư đèn đỏ đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xã TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa thì xuống xe, L nhờ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996, trú tại thôn HL 2, xã TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá đang bán cây cảnh (quất, đào) ở gần đó chở về nhà L ở khu phố 1, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá. Nguyễn Văn Đ điều khiển xe máy gắn biển số 36D1-267.65 chở L ngồi sau tham gia giao thông trên đường Quốc lộ 47 hướng từ huyện TX đi thị trấn TX, huyện Thường Xuân. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, L đi đến đoạn đường thuộc khu phố 4, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá thấy lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ, L lấy gói ma túy trong túi áo ném xuống mặt đường thì bị lực lượng Công an phát hiện, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 (một) Gói ni lông màu hồng, tiếp đến là một lớp giấy bạc và một lớp giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà nghi là ma túy.

- 01 (một) Điện thoại di động Samsung Galaxy A05 màu trắng, số IMEI 1: 354035904481890/01, IMEI 2: 354978664481891/01, đang lắp 02 (hai) sim số: 0374620411 và 0866589824, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) Xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu trắng gắn biển số 36D1-267.65, số khung 1213DY491614, số máy HC12E5491806, xe đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Xuân L, kết quả âm tính.

Ngày 03/02/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và vùng phụ cận đối với Nguyễn Xuân L ở khu phố 1, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 03/02/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân ra quyết định trưng cầu giám định số: 57/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Xuân L.

Tại kết luận giám định số: 565/KL-KTHS, ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,210 gam (không phẩy hai một không gam) loại: Heroine.

Đối với người đàn ông tên Đoàn, khoảng hơn 30 tuổi, cao khoảng 1,70 mét, người gầy, cắt tóc ngắn (L không có số điện thoại) bán ma túy cho Nguyễn Xuân L ở

đoạn đường Hồ Chí Minh vắng người, vắng nhà dân, đồi núi hai bên đường thuộc thị trấn YC, huyện NX, tỉnh Thanh Hoá. Do không rõ danh tính, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông nêu trên.

Đối với Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996, trú tại thôn HL2, xã TX, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá (*là em họ của Nguyễn Xuân L*) được L nhờ chở từ xã TX, huyện TX về nhà L ở khu phố 1, thị trấn TX, huyện TX. Quá trình điều tra xác định khi chở Lực về nhà, Đ không biết L đang tàng trữ gói ma túy vì vậy không có căn cứ để xử lý Nguyễn Văn Đ.

Đối với xe khách Nguyễn Xuân L ngồi đi từ huyện TX đến huyện NX mua ma túy và người điều khiển xe ôm chở L từ huyện NX về huyện TX, do L không quen biết, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

Về thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 đĩa CD ghi âm, ghi hình hỏi cung Nguyễn Xuân L, chuyển theo hồ sơ vụ án, để làm căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo L;

- 01 (một) Điện thoại di động Samsung Galaxy A05 màu trắng, số IMEI 1: 354035904481890/01, IMEI 2: 354978664481891/01, hiện đang lắp 02 (hai) sim số: 0374620411 và 0866589824, điện thoại đã qua sử dụng là điện thoại của Nguyễn Xuân L. Quá trình điều tra xác định điện thoại di động trên không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Xuân L, nên Cơ quan điều tra trả lại điện thoại cho chủ sở hữu;

- 01 (một) Xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu trắng gắn biển số 36D1-267.65, số khung 1213DY491614, số máy HC12E5491806, xe đã qua sử dụng là của Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996 trú tại thôn HL2, xã TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá sử dụng để chở Nguyễn Xuân L. Quá trình điều tra xác định xe mô tô có đầy đủ giấy tờ theo quy định của pháp luật, xe mang tên Nguyễn Văn Đ, khi chở L, Đ không biết L tàng trữ ma túy, vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô gắn biển số 36D1-267.65 cho chủ sở hữu là Nguyễn Văn Đ.

- 01(một) phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Trần Thị Thúy Hằng, Vũ Tiến Đạt và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, mặt trước phong bì ghi “PHONG BÌ NIÊM PHONG MẪU VẬT VỤ: CA Thường Xuân tc 57 03/02/24”.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT – VKSTX, ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố Nguyễn Xuân L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. Xử phạt: Nguyễn Xuân L từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười

tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

Về xử lý vật chứng và về án phí: Đề nghị HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

+ Người bào chữa cho Nguyễn Xuân L có quan điểm bào chữa cho rằng: Đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo L có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo, con còn nhỏ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, tuyên phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình. Miễn nộp tiền án phí và hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 02/02/2024, Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân bắt quả tang Nguyễn Xuân L, đang tàng trữ trái phép 0,210g ma túy (không phải hai một không gam) loại: Heroine. Số ma túy trên Nguyễn Xuân L mua về để sử dụng. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố bị cáo L là chính xác, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất của vụ án:* Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bị cáo ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật, nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:* Tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về áp dụng hình phạt:* Từ những căn cứ trên, áp dụng Điều 38 BLHS, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo, cải tạo giáo dục trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo L không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Xuân L xin giảm nhẹ hình phạt.

[6]. *Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo:* Về tội danh, điều luật áp dụng, án phí và xử lý vật chứng là căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[7]. Xét quan điểm của người bào chữa cho Nguyễn Xuân L HĐXX xem xét.

[8]. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy: 0,189 gam ma túy, loại heroine còn lại sau giám định; 01 đĩa CD ghi âm, ghi hình được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo là cá nhân hộ cận nghèo có đơn xin miễn án phí HSST, HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Nguyễn Xuân L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Xuân L 17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2024, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định (kèm theo kết luận giám số 565/KL-KTHS ngày 05/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa). Vật chứng được thể hiện như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường

Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 25/5/2024; 01 (một) đĩa CD ghi âm, ghi hình được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo L được miễn nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2024).

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thường Xuân
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA;

(đã ký)

Lê Thị Tâm

